

Bản án số: 55/2021/DSST

Ngày: 18/5/2021

V/v tranh chấp: “*Hợp đồng gửi giữ tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG - TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tấn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Tâm

2. Bà Võ Thị Mỹ Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Nương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 211/2020/TLDS-ST, ngày 06/11/2020, về việc tranh chấp “*Hợp đồng gửi giữ tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-DS, ngày 07 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Lâm Vĩnh T, sinh năm 1983; địa chỉ ấp T, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

- Bị đơn:

+ Huỳnh Ngọc S, địa chỉ tạm trú số E, Đường P, Phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

+ Đào Nhật T1; địa chỉ số M, Đường số B, cư xá C, Phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (xin vắng mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T. Trụ sở chính số N, Đường V, KV T, Phường P, Quận C, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo pháp luật: Huỳnh Văn M – Giám đốc Công ty (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 13 tháng 02 năm 2020 và đơn sửa đổi bổ sung ngày 29/9/2020, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa nguyên đơn Lâm Vĩnh T trình bày:

Khoảng 19 giờ ngày 27/10/2019, ông cùng những người bạn đi đám sinh nhật được tổ chức tại nhà hàng Đông Phương do ông Đào Nhật T1 làm chủ, địa chỉ số M, Đường T, Phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Ông đến nhà hàng bằng xe mô tô hiệu SH biển số 64B1-736.53; khi đến nhà hàng thì có người thanh niên giữ xe nên ông giao xe cho người thanh niên đó dẫn xe vào bãi, người thanh niên không có đưa giấy giữ xe cho ông.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày ông ra lấy xe đi về thì phát hiện xe mình bị mất nên ông có báo Công an Phường 4, thành phố Vĩnh Long về việc mất trộm. Công an Phường 4, thành phố Vĩnh Long tiến hành lập biên bản, sau đó giữa ba bên gồm có ông, chủ nhà hàng và nhân viên Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T – Chi nhánh Vĩnh Long đứng ra thương lượng nhưng không thành.

Do đó, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn Đào Nhật T1, Huỳnh Ngọc S và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T phải liên đới bồi thường thiệt hại cho ông theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản bằng 54.896.000đ (Năm mươi bốn triệu tám trăm chín mươi sáu ngàn đồng). Ngoài ra, ông không còn yêu cầu gì khác.

Tại Bản tường trình ngày 17/11/2020, bị đơn Đào Nhật T1 trình bày: Ông là chủ nhà hàng ẩm thực Đông Phương, ngày 05/4/2019 ông có ký kết với Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T – Chi nhánh Vĩnh Long Hợp đồng dịch vụ số: 032/2019/HDDV, với nội dung là Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T – Chi nhánh Vĩnh Long sẽ cung cấp dịch vụ bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn về tài sản tại Nhà hàng ẩm thực Đông Phương; trong hợp đồng có thỏa thuận trường hợp mất mát tài sản trong khu vực bảo vệ thì Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T – Chi nhánh Vĩnh Long phải bồi thường. Do đó, ông không đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của ông T, đồng thời xác định nghĩa vụ bồi thường là Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T – Chi nhánh Vĩnh Long.

Bị đơn Huỳnh Ngọc S không có văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết.

Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết. Tuy nhiên, tại Biên bản hòa giải ngày 04/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, ông Nguyễn Khắc N – Giám đốc của Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T – Chi nhánh Vĩnh Long trình bày: Ngày

05/4/2019, ông đại diện cho Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T – Chi nhánh Vĩnh Long có ký hợp đồng dịch vụ với ông Đào Nhật T1 - Chủ nhà hàng ẩm thực Đông Phương, thời hạn hợp đồng 03 tháng, khi hết hợp đồng hai bên thỏa thuận gia hạn thêm 03 tháng; ông xác định ngày 27/10/2019, nhân viên của công ty ông có giữ xe tại nhà hàng Đông Phương và đã làm mất xe của ông T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Qui trình nhận đơn, thu thập chứng cứ của Thẩm phán đúng trình tự thủ tục tố tụng; về thời hạn xét xử đảm bảo đúng thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự; về Hội đồng xét xử thực hiện nguyên tắc xét xử đúng trình tự thủ tục tố tụng; việc chấp hành pháp luật của các đương sự được thực hiện nghiêm túc.

Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 165 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 554, 556, 557 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lâm Vĩnh T. Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T phải bồi thường thiệt hại cho ông T số tiền 54.896.000đ. Không chấp nhận yêu cầu của ông T về việc yêu cầu ông T1, ông S phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông T.

- Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí định giá tài sản theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét về thẩm quyền: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn có địa chỉ tại thành phố Vĩnh Long để yêu cầu Tòa án buộc bị đơn phải bồi thường giá trị xe bị mất, cho nên, đây là vụ án dân sự tranh chấp về “*Hợp đồng gửi, giữ tài sản*” theo quy định tại Điều 554 của Bộ luật Dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Đào Nhật T1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; còn bị đơn Huỳnh Ngọc S và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng vẫn cố tình vắng mặt, cho nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Lâm Vĩnh T, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm của Công an Phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long ghi nhận vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày

27 tháng 10 năm 2019, ông T có đến Công an Phường 4 trình báo về việc mất trộm xe SH màu đen biển số 64B1-736.53 tại Nhà hàng ẩm thực Đông Phương; đồng thời, trong quá trình giải quyết ông Nguyễn Khắc N - Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T – Chi nhánh Vĩnh Long là đơn vị ký kết hợp đồng dịch vụ với Nhà hàng ẩm thực Đông Phương nhằm bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn về tài sản tại Nhà hàng ẩm thực Đông Phương, ông Nhật thừa nhận vào ngày 27/10/2019 nhân viên của Công ty ông đang bảo vệ tại Nhà hàng ẩm thực Đông Phương, có giữ và làm mất xe SH màu đen biển số 64B1-736.53 của ông T. Như vậy, xét về lỗi làm mất xe của ông T hoàn toàn thuộc về Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T – Chi nhánh Vĩnh Long. Trong quá trình giải quyết, Công ty bảo vệ cũng có thiện chí bồi thường nhưng hai bên chưa thống nhất về giá trị tài sản bị mất. Tại Biên bản định giá tài sản ngày 25/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản, kết luận giá trị sử dụng còn lại của xe SH màu đen biển số 64B1-736.53 tại thời điểm bị mất bằng 54.896.000đ. Do đó, ông T khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại bằng 54.896.000đ là có cơ sở chấp nhận, phù hợp khoản 2 Điều 556 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Xét việc ông Lâm Vĩnh T yêu cầu bị đơn Đào Nhật T1, Huỳnh Ngọc S và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T liên đới bồi thường thiệt hại cho ông, Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ Công văn số: 10/PTC-KH, ngày 02/10/2020 của Phòng Tài chính kế hoạch, về việc xác nhận đăng ký hộ kinh doanh cho thấy Hộ kinh doanh nhà hàng hải sản thái Đông Phương (Nhà hàng ẩm thực Đông Phương) do ông Đào Nhật T1 là người đại diện hộ kinh doanh. Ngày 05/4/2019, ông T1 có ký kết Hợp đồng dịch vụ số: 032/2019/HDDV với Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T – Chi nhánh Vĩnh Long (Chi nhánh này hoạt động theo ủy quyền của doanh nghiệp là Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T (BL 35)) nhằm bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn về tài sản tại Nhà hàng ẩm thực Đông Phương; tại Điều 3 của Hợp đồng có thỏa thuận nghĩa vụ và trách nhiệm bồi thường thiệt hại khi mất tài sản. Còn ông S không phải là chủ nhà hàng, cũng không phải là người giữ xe, ông T cũng không chứng minh được ông S là người có nghĩa vụ phải bồi thường cho ông. Cho nên, việc ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông T1 và ông S phải bồi thường thiệt hại cho ông là không có cơ sở chấp nhận. Do đó, trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông T là Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T.

[5] Về chi phí định giá tài sản: Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T phải chịu toàn bộ chi phí bằng 1.000.000đ theo quy định tại Điều 165 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, ông T đã nộp tạm ứng chi phí này nên Công ty phải có nghĩa vụ hoàn trả lại cho ông T.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 2.745.000đ theo quy định tại Điều 147 Bộ

luật Tố tụng dân sự và khoản 3 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26; 35; 39; 147; 165 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 554, Điều 556 và Điều 557 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 3 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử

1. Về nội dung

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn Lâm Vĩnh T.

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Lâm Vĩnh T số tiền 54.896.000đ (Năm mươi bốn triệu tám trăm chín mươi sáu ngàn đồng).

Không chấp nhận yêu cầu của ông Lâm Vĩnh T về việc buộc ông Huỳnh Ngọc S và Đào Nhật T1 phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho ông.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T phải chịu 2.745.000đ (Hai triệu bảy trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Lâm Vĩnh T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bằng 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005784, ngày 19/10/2020 của Chi cục Thi hành án thành phố Vĩnh Long.

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp T nộp số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) chi phí định giá tài sản để hoàn trả lại cho ông Lâm Vĩnh T.

3. Nghĩa vụ thi hành án

3.1. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp có quy định khác.

3.2. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được

thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo:

Báo cho ông Lâm Vĩnh T biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL;
- VKSND TPVL;
- Thi hành án TPVL;
- Các đ/s;
- Lưu: VT,...

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Võ Tấn Thành